

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN TRONG TIẾN TRÌNH CÁCH MẠNG VIỆT NAM

TS PHẠM QUỐC THÀNH*

Trong những năm 20 của thế kỷ XX, với tư cách là đảng viên của Đảng Cộng sản Pháp, Hồ Chí Minh ra sức tiếp thu tư tưởng cách mạng và khoa học của thời đại, vận dụng và phát triển sáng tạo vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, trong đó, vấn đề tổ chức, lãnh đạo cách mạng ở một nước thuộc địa luôn được Người quan tâm. Năm 1921, khi phân tích tình hình cách mạng Đông Dương, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những điều kiện, tiềm năng và khả năng cách mạng đang tiềm ẩn trong xã hội, trong đó đề cập đến vai trò của đội tiên phong cách mạng rằng: “Bộ phận ưu tú có nhiệm vụ phải thúc đẩy cho thời cơ đó mau đến”¹. Năm 1923, trong *Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản* của Hồ Chí Minh đã chỉ rõ tình hình ở Đông Dương về phương diện chính trị thì “Không có chính đảng”. Đến năm 1924, phát biểu tại phiên họp lần thứ 25 của Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản, Người đã phân tích tình cảnh nhân dân bị áp bức và chỉ ra nguyên nhân dẫn đến thất bại của phong trào dân tộc trong các xứ thuộc địa rằng trong tất cả các thuộc địa của Pháp, nạn nghèo đói đều tăng, sự phẫn uất ngày càng lên cao. Sự

nổi dậy của nông dân bản xứ đã chín muồi. Trong nhiều nước thuộc địa, họ đã vài lần nổi dậy, nhưng lần nào cũng bị chìm trong máu. Nếu hiện nay nông dân vẫn còn ở trong tình trạng tiêu cực, thì nguyên nhân là vì họ còn thiếu tổ chức, thiếu người lãnh đạo. Từ đó, Người kết luận bài phát biểu của mình bằng yêu cầu Quốc tế Cộng sản cần phải giúp đỡ họ, tổ chức họ và phải cung cấp cán bộ lãnh đạo cho họ. Từ thực tiễn phong trào cách mạng thế giới, Hồ Chí Minh chỉ rõ cách mệnh thì phải có tổ chức rất vững bền mới thành công. “Vậy nên sức cách mệnh phải tập trung, muốn tập trung phải có đảng cách mệnh”².

Năm 1925, xuất phát từ tình hình cách mạng nước ta lúc đó, Hồ Chí Minh tổ chức ra Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, đó không phải là một hội quần chúng, mà trong tư tưởng của những người tổ chức thì “Hội này sẽ là cơ sở cho một đảng lớn hơn”³. Cũng trong thời gian đó, Người còn tích cực tổ chức các lớp huấn luyện chính trị cho thanh niên Việt Nam và Hồ Chí Minh là giảng viên chính trực tiếp giảng bài trong các lớp huấn luyện. Đến đầu năm 1927, các bài giảng đó của Người được Bộ tuyên truyền của Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông tập hợp lại thành cuốn sách mang tên *Đường cách mệnh*. Trong cuốn sách

* Trường Đại học KHXH&NV,
Đại học Quốc gia Hà Nội

đó, Hồ Chí Minh đã đặt ra và trả lời câu hỏi: “*Cách mệnh trước hết phải có cái gì? Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi*”⁴. Đến đây, vai trò của một đảng cách mạng đối với sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc đã được Người khẳng định dứt khoát; đảng đó vừa giáo dục, vận động, tổ chức, giác ngộ dân chúng ở trong nước, đưa họ ra đấu tranh giành độc lập, tự do; đồng thời, đảng đó còn làm nhiệm vụ gắn kết cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới.

Từ kinh nghiệm Cách mạng tháng Mười Nga, Người chỉ ra rằng, muốn cách mệnh thành công phải lấy dân chúng (công - nông) làm gốc, phải bền gan, phải hy sinh, phải thống nhất, “phải có đảng vững bền”⁵. Và Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁶. Theo Người, “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin”⁷. Bên cạnh đó, một yếu tố quan trọng hàng đầu, góp phần làm cho Đảng cách mạng mạnh, vững bền được Hồ Chí Minh đề cập đến là phẩm chất chính trị, đạo đức của mỗi đảng viên. Chính vì thế, ngay mở đầu tác phẩm *Đường cách mệnh*, Hồ Chí Minh đã nêu ra 23 điều về tư cách một người cách mạng: “*Tư mình phải: Cần kiệm. Hoà mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cần thận mà*

không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng ham muốn về vật chất. Bí mật. Đối người phải: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người. Làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể”⁸.

Vậy là, từ những năm 20 của thế kỷ XX, quan điểm của Hồ Chí Minh về tầm quan trọng và sự cần thiết của một đảng cách mạng ở một nước thuộc địa đã được thể hiện một cách rõ ràng. Không chỉ trên phương diện lý luận, mà bằng hoạt động thực tiễn sôi nổi, không mệt mỏi của mình, từng bước một, Người đã chuẩn bị các điều kiện để đi tới thành lập một đảng cách mạng theo học thuyết Mác - Lênin ở Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, theo như Người nói, là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Đây là quy luật ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, một nét độc đáo của cách mạng Việt Nam. Vì vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, mà Đảng còn là Đảng của dân tộc Việt Nam. Quan điểm gắn đảng cộng sản với phong trào công nhân và phong trào yêu nước, gắn giai cấp với dân tộc của Hồ Chí Minh là đúng đắn, phù hợp với cách mạng nước ta.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về đảng kiểu mới được Người hoàn thiện dần qua các thời kỳ cách mạng, trở thành tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam. Tư tưởng của Người về Đảng Cộng sản Việt Nam đã được quán triệt trong cách mạng Việt Nam qua nhiều thời kỳ

cách mạng, trên cả phương diện tư tưởng chính trị và tổ chức. Đảng ta ngày càng lớn mạnh, trở thành nhân tố quyết định trực tiếp mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong tám mươi năm qua: Cách mạng tháng Tám thành công, kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ thắng lợi và ngày nay đang giành được nhiều thành tựu trên con đường đổi mới. Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, có lúc, có nơi, có thời kỳ, Đảng ta mắc sai lầm, khuyết điểm. Song, chúng ta cần nhận thức đúng đắn rằng, những sai lầm, khuyết điểm đó là những bước lùi tạm thời trong quá trình phát triển của cách mạng nước ta. Đảng ta đã mạnh dạn nhìn thẳng vào sự thật, tự phê bình và phê bình những sai lầm, khuyết điểm của mình và kiên quyết khắc phục, sửa chữa để đưa cách mạng tiến lên. Đây chính là thái độ của một Đảng cách mạng chân chính theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Điều này, dân tộc ta, nhân dân ta đều đã thừa nhận.

Việc học tập, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào nhiều lĩnh vực của đời sống, xã hội đã và đang là vấn đề có ý nghĩa chiến lược. Tư tưởng của Người không chỉ góp phần đưa dân tộc Việt Nam giành nhiều thắng lợi hiển hách trong quá khứ mà vẫn còn nguyên giá trị và tính thời sự trong sự nghiệp cách mạng hiện tại. Vì vậy, nâng cao nhận thức và không ngừng học tập, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng của Người về xây dựng đảng trong sạch, vững mạnh nói riêng trong điều kiện mới hiện nay nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là hết sức quan trọng và cần thiết bởi vì tư tưởng Hồ Chí Minh là sáng tạo và phát triển. Sinh thời, Người đã chỉ rõ: Đảng ta là đạo đức, là văn minh; Đảng lãnh đạo cách

mạng vì lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, là chí công vô tư, mình vì mọi người; “Không có vinh dự nào to bằng cái vinh hạnh được làm đảng viên của Đảng Cộng sản. Vì vậy, bất kỳ ở hoàn cảnh nào, làm công việc gì, chúng ta cũng phải kiên quyết làm cho xứng đáng với vinh hạnh ấy”⁹. Người còn nói: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân... Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người này nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng”¹⁰. Đó là những chỉ dẫn quý báu đối với dân tộc ta, Đảng ta và nhân dân ta.

Ngày nay, cách mạng Việt Nam đã vượt qua được chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ và đang bước vào chặng đường thứ hai - đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đất nước ta đang đứng trước nhiều thời cơ, nhưng nguy cơ cũng không ít. Thời cơ và thách thức đan xen nhau. Trước tình hình mới đó, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhiều lần nhấn mạnh trong nghị quyết của mình là phải *phấn đấu xây dựng Đảng ngang tầm với nhiệm vụ cách mạng mới*. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa những truyền thống quý báu của dân tộc, của Đảng nhằm phát huy thắng lợi đã đạt được của cách mạng, kiên quyết khắc phục, sửa chữa khuyết điểm; ra sức tranh thủ vận hội, thời cơ, đẩy lùi nguy cơ, là trách nhiệm của tất cả cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân Việt Nam yêu nước.

(Xem tiếp trang 46)

hiện và xử lý. Tập trung là điều kiện, là phương thức của dân chủ, còn dân chủ là mục đích, là đảm bảo cho tập trung không rơi vào tập trung quan liêu, độc đoán chuyên quyền, cũng như dân chủ không rơi vào hình thức.

- Luật hóa, thể chế hóa mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ.

- Xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, luật pháp, xử lý nghiêm minh các vi phạm, sai phạm. Đề cao trách nhiệm, chế độ trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ, nhất là với các cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Điều lệ Đảng là bộ luật tối cao của toàn Đảng, mọi đảng viên phải thực hiện nghiêm chỉnh, không có ngoại lệ.

- Thi hành kỷ luật Đảng phải nghiêm khắc, nghiêm minh hơn nữa để nêu cao tác dụng giáo dục trong Đảng và nêu gương trong xã hội.

Đó là những vấn đề bức xúc cần giải quyết, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là một Đảng lãnh đạo và cầm quyền.

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH...

(Tiếp theo trang 30)

Trong điều kiện hiện nay, để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng vẻ vang, giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cần tiếp tục tập trung làm tốt các công tác quan trọng đã được Đại hội X của Đảng nêu ra, nhằm tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng thực sự

trong sạch, vững mạnh, đáp ứng nhu cầu phát triển của dân tộc ta và nguyện vọng của nhân dân ta. Cụ thể, phải nâng cao bản lĩnh chính trị và trình độ trí tuệ của Đảng; kiện toàn và đổi mới hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, tăng cường quan hệ gắn bó giữa Đảng với nhân dân, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; đổi mới tổ chức, bộ máy và công tác cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Đặc biệt, trong những năm tới, chúng ta phải dành nhiều công sức tạo được chuyển biến rõ rệt về xây dựng Đảng, phát huy truyền thống cách mạng, bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng; xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đoàn kết nhất trí cao, gắn bó mật thiết với nhân dân, có phương thức lãnh đạo khoa học, có đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất và năng lực. Đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.1, tr.28

2,4,5,6,7,8. *Sđđ*, T.2, tr.267, 267-268, 280, 268, 268, 260

3. *Sđđ*, T.3, tr.35

9. *Sđđ*, T.5, tr.550

10. *Sđđ*, T.12, tr.557-558.